

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HIỆU QUẢ QUY CHẾ PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VỚI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỂ THỰC HIỆN QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

LÊ THỊ MINH HÀ (*)

Tóm tắt: Việc xây dựng và thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan nhà nước có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Do đó, cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể trong hệ thống chính trị, coi phối hợp công tác là nhiệm vụ thường xuyên để bảo đảm tiếng nói của Nhân dân được lắng nghe kịp thời. Đồng thời, hoàn thiện quy chế phối hợp theo hướng rõ ràng, đồng bộ, sát thực tiễn, xác định cụ thể trách nhiệm và cơ chế phối hợp. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đổi mới phương thức phối hợp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng giám sát và phản biện xã hội, chú trọng sơ kết, tổng kết, đánh giá để kịp thời rút kinh nghiệm, hoàn thiện cơ chế phối hợp, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân được thực hiện ngày càng hiệu quả.

Từ khóa: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nhà nước; Nhân dân; quy chế phối hợp.

Abstract: The development and effective implementation of coordination regulations between the Vietnam Fatherland Front, socio-political organizations, and state agencies play an important role in promoting the People's right to mastery. Therefore, it is necessary to enhance the awareness and sense of responsibility of actors within the political system, regarding coordination as a regular task to ensure that the voices of the People are heard in a timely manner. At the same time, coordination regulations should be improved in a clear, coherent, and practical manner, with specific responsibilities and coordination mechanisms clearly defined. In addition, methods of coordination should continue to be innovated, with greater application of information technology, expanded social supervision and criticism and increased attention to review, assessment and evaluation in order to draw timely lessons and improve coordination mechanisms, thereby ensuring that the People's right to mastery is implemented more effectively.

Keywords: Vietnam Fatherland Front; the State; the People; coordination regulations.

Ngày nhận bài: 10/10/2025 Ngày biên tập: 05/01/2026 Ngày duyệt đăng: 19/01/2026

1. Những yêu cầu thực tiễn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Trong hệ thống chính trị nước ta, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tập hợp, đoàn kết, phát huy

sức mạnh của Nhân dân, đồng thời là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Để thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, một trong những yêu cầu đặt ra là phải xây dựng và triển khai có hiệu quả quy chế phối hợp công tác giữa MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước.

(*) TS; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Trong những năm qua, công tác phối hợp giữa MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan nhà nước đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần khẳng định và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Hoạt động phối hợp ngày càng đi vào nền nếp, thể hiện rõ qua việc tham gia xây dựng pháp luật, phản biện xã hội, giám sát việc thực thi chính sách, cũng như trong việc nắm bắt, tổng hợp và phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền. Nhiều cơ chế phối hợp được ban hành và từng bước hoàn thiện, tạo điều kiện để mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị vận hành đồng bộ, hỗ trợ lẫn nhau, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và củng cố niềm tin của Nhân dân.

Tuy nhiên, quá trình phối hợp vẫn còn bộc lộ những hạn chế cần được nhìn nhận một cách thẳng thắn. Một số quy chế phối hợp còn chung chung, chưa xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn và quy trình phối hợp; việc triển khai nhiều khi mang tính hình thức, chưa tạo được sự gắn kết chặt chẽ, thường xuyên. Cơ chế trao đổi thông tin giữa các bên chưa thực sự kịp thời, thiếu tính hai chiều; phản hồi của cơ quan nhà nước đối với kiến nghị của Nhân dân đôi khi còn chậm, chưa đầy đủ, làm giảm tính thuyết phục. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội tuy có bước tiến nhưng chưa đồng đều, hiệu quả chưa cao, chưa thực sự trở thành kênh thông tin quan trọng để hoạch định và điều chỉnh chính sách. Điều đó đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng thực hiện quy chế phối hợp.

Việc xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác không chỉ là yêu cầu khách quan để bảo đảm dân chủ, kỷ cương trong hoạt động của cả hệ thống chính trị, nhất là khi chuyển sang mô hình hệ thống chính trị và bộ máy nhà nước 03 cấp, mà còn là điều kiện quan trọng để huy động trí tuệ, sức mạnh và sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước. Đây cũng là một trong những phương thức cụ thể để bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân theo đúng tinh thần Hiến pháp và pháp luật.

2. Giải pháp xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước

Một là, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan nhà nước trong xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Theo hướng này, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cần nâng cao nhận thức về vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Thông qua các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tiếp nhận ý kiến và kiến nghị của cử tri, các tổ chức này phải bảo đảm tiếng nói của Nhân dân được lắng nghe, được phản ánh khách quan, kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền. Điều đó đòi hỏi sự đổi mới trong phương thức hoạt động, chú trọng tính thiết thực, hiệu quả thay cho hình thức. Đồng thời, các cơ quan nhà nước cần thể hiện rõ trách nhiệm trong tiếp thu, phản hồi và chuyển hóa ý chí, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân thành chính sách, pháp luật. Việc thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành mà còn tạo dựng niềm tin xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hai là, hoàn thiện quy chế phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước nhằm thực hiện tốt hơn nữa quyền làm chủ của Nhân dân.

Trước hết, quy chế phối hợp cần được xây dựng theo hướng rõ ràng, cụ thể và khả thi, trong đó xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương thức và quy trình phối hợp giữa các bên. Quy chế không chỉ dừng lại ở những nguyên tắc chung, mà phải làm rõ “ai làm gì, làm như thế nào và chịu trách nhiệm đến đâu”. Chỉ khi có sự phân định rành mạch, việc phối hợp mới tránh được tình trạng chồng chéo, né tránh hoặc đùn đẩy trách nhiệm. Đây cũng là cơ sở để đánh giá, giám sát và kiểm soát quyền lực, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của từng cơ quan, tổ chức.

Thứ hai, cần thiết lập cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên, minh bạch và hai chiều. Thông tin từ phía Nhân dân do MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tập hợp phải được truyền đạt kịp thời đến các cơ quan nhà nước. Ngược lại, những phản hồi từ phía Nhà nước về việc tiếp thu, giải quyết, hoặc lý do chưa tiếp thu, giải quyết cũng phải được công khai, rõ ràng. Đây là yếu tố cốt lõi để bảo đảm sự tương tác thực chất, tránh tình trạng hình thức trong tiếp nhận ý kiến của Nhân dân. Việc này có thể được thực hiện thông qua các hệ thống cơ sở dữ liệu chung, các hội nghị định kỳ, hay các kênh trực tuyến, bảo đảm mọi ý kiến đều có địa chỉ tiếp nhận và phản hồi.

Thứ ba, quy chế phối hợp phải gắn với chế độ báo cáo và trách nhiệm phản hồi cụ thể. Cơ quan nhà nước sau khi tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của Nhân dân thông qua MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, cần có trách nhiệm báo cáo kết quả xử lý trong thời hạn nhất định. Đồng thời, Mặt trận Tổ quốc cũng cần báo cáo định kỳ về mức độ hài lòng của Nhân dân đối với việc giải quyết của các cơ quan công quyền. Cơ chế này vừa tăng tính minh bạch, vừa tạo động lực cải thiện chất lượng quản lý nhà nước.

Thứ tư, để quy chế phối hợp đi vào thực chất, cần có cơ chế giám sát việc thực hiện. Việc giám sát không chỉ dừng lại ở kiểm tra trên văn bản, mà phải dựa vào kết quả cụ thể: ý kiến Nhân dân có được giải quyết kịp thời không, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có được bảo đảm không, niềm tin xã hội có được củng cố hay không.

Như vậy, hoàn thiện quy chế phối hợp công tác không chỉ là yêu cầu kỹ thuật trong quản lý, mà còn là giải pháp mang tính chiến lược để khẳng định bản chất dân chủ của Nhà nước ta. Khi trách nhiệm, quyền hạn và quy trình phối hợp được minh định, khi cơ chế thông tin - báo cáo - phản hồi được thực thi nghiêm túc, quyền làm chủ của Nhân dân sẽ thực sự trở thành động lực phát triển đất nước bền vững, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới.

Ba là, xây dựng quy chế mẫu về phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức

chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Để bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân được thực thi thực chất, cần tổng kết, đánh giá việc thực hiện các quy chế phối hợp đang có để xem xét, ban hành một quy chế mẫu về phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan nhà nước. Quy chế này phải xác định rõ nguyên tắc phối hợp dựa trên Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, đặt quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm. Nội dung phối hợp tập trung vào giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; xây dựng chính sách, pháp luật, chăm lo đời sống của Nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cũng như tổ chức quản lý xã hội. Phương thức phối hợp cần đa dạng, từ trao đổi thông tin, hội nghị định kỳ, diễn đàn Nhân dân đến thiết lập cơ chế phản hồi chính thức và công khai.

Ở cấp Trung ương, quy chế cần cụ thể hóa trách nhiệm phối hợp giữa MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với từng cơ quan trọng yếu. Với Quốc hội, đó là phối hợp tổng hợp ý kiến cử tri, góp ý vào dự án luật, giám sát việc thi hành pháp luật. Với Chính phủ, đó là tham gia vào quá trình hoạch định, điều chỉnh chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giám sát việc thực thi chính sách dân sinh, kiến nghị giải pháp khắc phục bất cập từ thực tiễn. Với Tòa án nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có thể tham gia giám sát hoạt động tư pháp, góp phần bảo đảm công bằng, công lý, quyền con người.

Ở cấp địa phương, quy chế phối hợp tập trung vào mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND). Với HĐND, sự phối hợp thể hiện ở hoạt động tiếp xúc cử tri, tham gia giám sát quá trình ban hành và thực hiện nghị quyết, bảo đảm tiếng nói của Nhân dân được phản ánh đúng đắn, kịp thời. Với UBND, sự phối hợp hướng đến việc triển khai các chương trình phát triển

kinh tế - xã hội, các chính sách an sinh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đồng thời giám sát quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo và cải cách thủ tục hành chính.

Bốn là, đổi mới phương thức phối hợp công tác giữa MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Yêu cầu đổi mới phương pháp và hình thức phối hợp công tác giữa MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước trong bối cảnh mới đang ngày càng trở nên cấp thiết, nhằm phát huy thực chất quyền làm chủ của Nhân dân. Nếu trước đây hoạt động phối hợp chủ yếu diễn ra dưới dạng hội nghị, văn bản hành chính và các cuộc giám sát theo kế hoạch thì nay cần hướng tới sự đa dạng, linh hoạt, gắn chặt với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu của người dân.

Trước hết, về phương pháp phối hợp, cần chuyển từ cơ chế hành chính nặng về hình thức sang cơ chế phối hợp dựa trên minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả thực chất. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần chủ động tham gia vào quá trình hoạch định chính sách ngay từ giai đoạn khởi thảo, thay vì chỉ phản biện khi văn bản đã gần hoàn chỉnh. Đồng thời, phương pháp đối thoại, tham vấn trực tiếp cần được tăng cường, giúp cơ quan nhà nước tiếp nhận ý kiến đa chiều, còn người dân cảm nhận được quyền làm chủ của mình được tôn trọng. Ngoài ra, phương pháp giám sát xã hội cần đổi mới theo hướng dựa trên các chỉ số định lượng rõ ràng, gắn với mức độ hài lòng của người dân, thay cho những báo cáo chung chung, thiếu tính thuyết phục.

Thứ hai, về hình thức phối hợp, cần phát huy tối đa ứng dụng công nghệ thông tin. Việc xây dựng cổng thông tin điện tử, hệ thống phản ánh - kiến nghị trực tuyến, hay các nền tảng tương tác số sẽ tạo điều kiện để người dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội gửi ý kiến nhanh chóng, đồng thời cơ quan nhà nước có trách nhiệm phản hồi kịp thời, công khai. Bên cạnh đó, các hình thức mới như “diễn đàn nhân dân trực tuyến”, “phiên giải trình công khai”,

hay “hội nghị đối thoại định kỳ” giữa lãnh đạo cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho Nhân dân cần được quy định cụ thể, coi đó là hoạt động bắt buộc, không chỉ dừng ở tính tự nguyện.

Thứ ba, việc đổi mới cũng đòi hỏi gắn kết chặt chẽ hơn giữa Trung ương và địa phương trong phối hợp. Ở cấp Trung ương, sự phối hợp phải được thiết kế theo quy trình chuẩn, có quy chế mẫu để đảm bảo tính thống nhất. Ở địa phương, hình thức phối hợp cần linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng địa bàn, nhưng vẫn dựa trên nguyên tắc chung: lắng nghe dân, tôn trọng dân và giải quyết kịp thời quyền lợi chính đáng của dân, đặc biệt là việc MTTQ Việt Nam và từng tổ chức thành viên có hình thức triển khai “Tháng nghe dân nói” theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm. Đặc biệt, cần khuyến khích hình thức phối hợp “từ cơ sở” thông qua các tổ tự quản, Ban Công tác mặt trận ở khu dân cư, để các kiến nghị, nguyện vọng của Nhân dân được chuyển tải trực tiếp, không bị bỏ sót.

Như vậy, đổi mới phương pháp và hình thức phối hợp công tác yêu cầu chính trị, bảo đảm tính dân chủ, minh bạch và hiệu quả trong quản lý xã hội. Khi phối hợp được đổi mới theo hướng hiện đại, công khai và gắn với trách nhiệm giải trình, quyền làm chủ của Nhân dân sẽ được phát huy đầy đủ, trở thành động lực thúc đẩy phát triển đất nước và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

Năm là, sơ kết, tổng kết đánh giá về kết quả, rút kinh nghiệm trong phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Từ thực tiễn phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân thời gian qua, có thể rút ra một số kinh nghiệm quan trọng. *Trước hết*, phối hợp công tác phải đặt lợi ích, nguyện vọng chính đáng và hợp pháp của Nhân dân làm mục tiêu cao nhất, mọi hoạt động cần được đánh giá bằng mức độ hài lòng của Nhân dân; *Thứ hai*, quy chế phối hợp

phải rõ ràng, cụ thể, xác định “ai làm gì, làm như thế nào, chịu trách nhiệm ra sao”, để tránh chồng chéo, né tránh hoặc đùn đẩy trách nhiệm; *Thứ ba*, phương thức phối hợp cần đa dạng, linh hoạt, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm sự tương tác nhanh chóng, minh bạch, công khai giữa cơ quan nhà nước, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; *Thứ tư*, cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham gia phối hợp, bởi con người là nhân tố quyết định sự thành công của cơ chế phối hợp. *Thứ năm*, công tác phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước đã tạo được nền tảng quan trọng trong việc phát huy dân chủ, thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, nhưng để đạt hiệu quả thực chất, lâu dài, cần tiếp tục hoàn thiện về cơ chế, phương pháp và hình thức phối hợp. Đây là yêu cầu tất yếu trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đồng thời là động lực để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa đất nước phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác giữa MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước không chỉ là yêu cầu mang tính pháp lý, mà còn là đòi hỏi tất yếu của quá trình xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả sẽ tạo cơ chế đồng bộ để Nhân dân thực sự phát huy quyền làm chủ, đóng góp trí tuệ và sức mạnh vào mọi quyết sách quan trọng của đất nước; đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Trong bối cảnh đổi mới, hội nhập và phát triển, việc hoàn thiện cơ chế phối hợp càng có ý nghĩa thiết thực: giúp hệ thống chính trị vận hành hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm tiếng nói của Nhân dân được lắng nghe và tôn trọng; đồng thời tăng cường niềm tin xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây chính là động lực để đất nước ta phát triển bền vững, vươn lên mạnh mẽ trong thời kỳ mới. Với tinh thần trách nhiệm, sự đồng lòng và quyết tâm đổi mới, tin tưởng rằng việc

triển khai quy chế phối hợp sẽ ngày càng đi vào thực chất, trở thành kênh quan trọng để hiện thực hóa khẩu hiệu: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần xây dựng thành công xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, Nhân dân ấm no, hạnh phúc./.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Quyết định số 217 -QĐ/TW ngày 12/12/2013 về ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*.
3. Bộ Chính trị, *Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”*.
4. Bộ Chính trị, *Quyết định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 về “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”*.
5. Bộ Chính trị, *Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”*.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021*.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.
8. Tổng Bí thư Tô Lâm, *Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030*.